



Cô: Thủy Lê

TIẾNG VIỆT 2 (TUẦN 20)

Chủ điểm 5: “Vẻ đẹp quanh em” P.2/4

Bài 1: Đọc bài “Cây gạo”, làm các bài tập sau:



Cây gạo

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh, lung linh trong nắng. Chèo mào, sáo sậu, sáo đen, ... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về. Chúng gọi nhau, trêu ghẹo nhau, trò chuyện ríu rít. Ngày hội mùa xuân đấy.

Cây gạo già mỗi năm lại trở lại tuổi xuân, càng nặng trĩu những chùm hoa đỏ mọng và đầy tiếng chim hót.

(Theo Vũ Tú Nam)

a) Bài văn miêu tả cây gạo vào mùa nào?

- A. Mùa xuân B. Mùa hạ C. Mùa thu D. Mùa đông

b) Từ xa nhìn lại, cây gạo trông giống cái gì?

- A. Tháp đèn B. Ngọn lửa C. Ngọn nến D. Cả ba ý trên

c) Những chú chim làm gì trên cây gạo?

- A. Bắt sâu B. Làm tổ C. Tranh giành D. Trò chuyện

d) Từ ngữ nào trong bài cho ta thấy cây gạo có những cử chỉ giống như con người?

- A. Gọi đến bao nhiêu là chim B. Lung linh trong nắng
C. Như một tháp đèn khổng lồ D. Nặng trĩu những chùm hoa

e) Nội dung bài “Cây gạo” là gì?

- Trả lời:

Bài 2: Mỗi câu văn sau thuộc kiểu câu nào?

Cây gạo là loài cây gắn liền với hình ảnh làng quê Việt Nam.

Câu giới thiệu

Cây gạo như một tháp đèn khổng lồ.

Câu nêu hoạt động

Mùa xuân, trên cánh gạo, chim chóc gọi nhau, trêu ghẹo nhau, trò chuyện ríu rít.

Câu nêu đặc điểm

Bài 3: Đọc bài “Tết đến rồi”, làm các bài tập sau:

a) Sắp xếp các ý theo trình tự các đoạn trong bài đọc.

- Nói về hoạt động của mọi người trong dịp Tết.
- Giới thiệu chung về Tết.
- Nói về bánh chưng, bánh tét.
- Nói về hoa mai, hoa đào.

b) Người lớn mong ước điều gì khi tặng bao lì xì cho trẻ em?

- Mong ước trẻ em có tiền để tiết kiệm.
- Mong ước trẻ em mau lớn để kiếm được nhiều tiền.
- Mong ước trẻ em khỏe mạnh, chăm ngoan, học giỏi.
- Mong ước trẻ em vui vẻ vì được tặng tiền.

c) Sắp xếp lại các hoạt động theo trình tự của việc làm bánh chưng.

--	--	--	--	--



**Bài 4: Tìm 6 từ ngữ chỉ hoạt động thường diễn ra trong dịp Tết
 ần trong bảng ô chữ sau:**

C	Ú	N	G	G	I	A	O	T	H	Ừ	A
Đ	À	O	X	Ô	N	G	Đ	Á	T	T	H
P	M	V	P	B	C	C	C	C	M	R	Ọ
H	Ừ	U	H	Á	H	Â	Á	H	Ứ	E	P
Á	N	I	Á	N	Ú	Y	C	Ợ	T	O	H
O	G	T	N	H	C	Đ	H	H	K	C	À
H	T	Ừ	Đ	T	T	À	É	O	Ệ	Ờ	N
O	U	Ợ	Á	É	É	O	P	A	O	N	H
A	Ồ	I	U	T	T	M	A	I	N	Ê	U
T	I	D	U	X	U	Â	N	C	H	U	A

Bài 5: Chọn chữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống.

- a) Việc nhà nông tốn công tốn (sức; xức)
 Làm một mình biết lúc nào (song; xong)
- b) Các vì lấp lánh (sao; xao)
 Trên ánh bầu trời (sáng; xáng)
 Những hình ảnh lấp lánh
 vô hạn vô hồi. (Soi; Xoi)

Bài 6: Điền vào chỗ trống tr, ch, l, n, s, x, d, r hoặc gi.

- a)ưa đếnưa màời đãẩngangang.
- b)ongạn, mẹ em đểén bát,aiọ, xoongão.
- c) Cônga nhưúi Tháiơn
 Nghĩa mẹ nhưướcong nguồnâya.
- d)ờionganh,ướcong vất, bầu không
 khíongành.
- e)ó thờiàmongóng quay tít.

Bài 7: Chọn từ chỉ mùa trong năm (xuân; hè; thu; đông) thích hợp với chỗ trống trong bài thơ sau:

Nắng mùa cháy bỏng

Nắng mùa dịu hiền

Nắng mùa ấm áp

Còn nắng thì sao?

Nắng mùa le lói

Dưới kẽ lá cành cây

Làm tràn về nhựa sống

Đang thức trong lòng cây.

(Phạm Thị Mai)

Bài 8: Viết tiếp vào chỗ chấm để được các câu văn miêu tả.

a) Mùa xuân, hoa đào

b) Hè về, hoa phượng nở

c) Ngoài vườn, những khóm hồng.....

Nghe và hát theo bài hát sau:

<https://youtu.be/KEP4EdvSrP8>

(Bài ca bốn mùa)